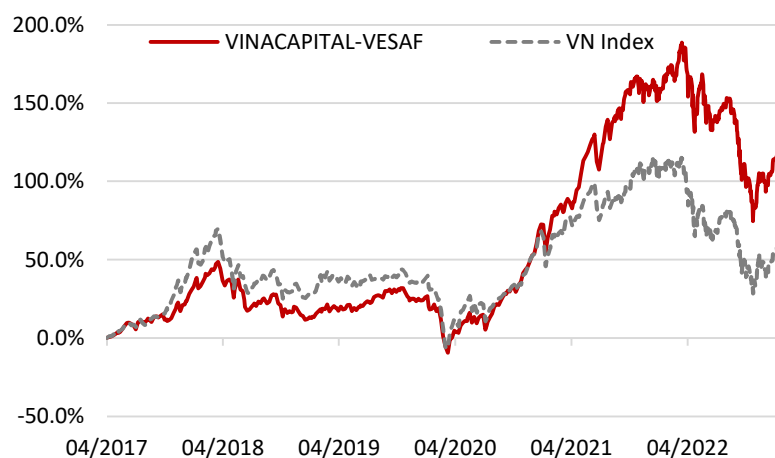


VINACAPITAL-VESAF

Chiến lược đầu tư

Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư từ trung đến dài hạn bằng cách tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận cao, dòng tiền kinh doanh ổn định và mức định giá thấp; các cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhưng hết room ngoại.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF

	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,093.9	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	21,698.6	
Lợi nhuận tháng 01/2023 (%)	9.9	10.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	9.9	10.3
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	21.8	5.9
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	14.4	8.1
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	117.0	56.6

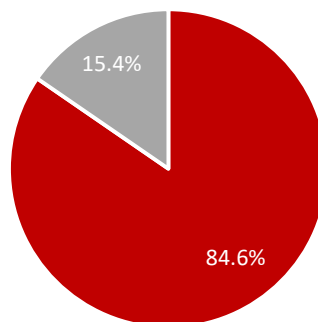
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	18/04/2017
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

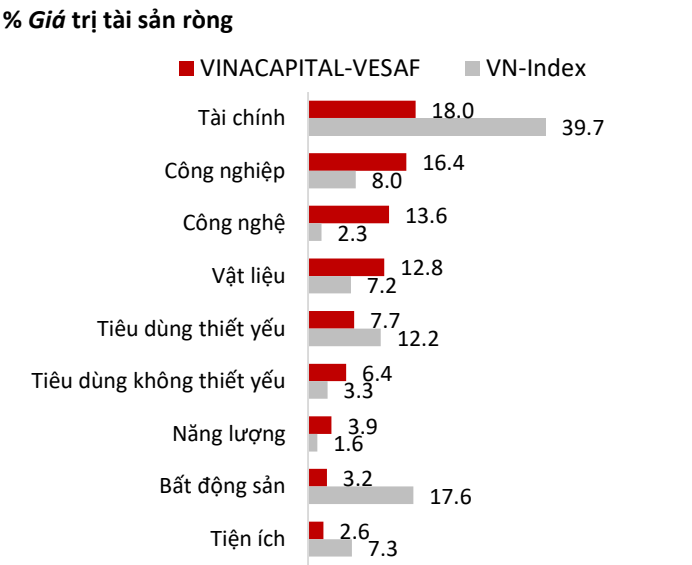
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	10.8	12.9
Chỉ số P/B (x) (*)	1.9	1.8
Chỉ số ROE (%) (*)	14.9	14.8
Tỷ suất cổ tức (%)	3.5	1.8
Vòng quay danh mục 12 tháng (%)	36.8	-
Hệ số Sharpe	0.5	0.2
Số lượng cổ phiếu	24	404

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành



Danh mục đầu tư lớn		
Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	13.6
MBB	Tài chính	8.5
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	6.4
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	4.7
DPR	Vật liệu	4.3
STB	Tài chính	4.1
SZC	Công nghiệp	3.7
ILB	Công nghiệp	3.7
PVS	Năng lượng	3.3
PC1	Công nghiệp	3.3

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VESAF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Sau khi giảm 3,9% trong tháng 12/2022, chỉ số VN-Index bật tăng 10,3% trong tháng 1/2023. Những yếu tố tác động tiêu cực lên thị trường năm 2022 bắt đầu đảo chiều vào đầu năm 2023 và giúp nhà đầu tư bớt lo ngại. Thanh khoản của hệ thống ngân hàng đã được cải thiện so với quý 4/2022. Lãi suất tiền gửi giảm khoảng 1% sau khi Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại thống nhất áp dụng trần lãi suất tiền gửi tối đa 9,5% trong tháng 12/2022. Tiền đồng Việt Nam (VND) tăng giá 0,8% so với USD trong tháng 1/2023, sau khi đã tăng 4% trong tháng 12/2022. Ước tính Ngân hàng Nhà nước đã mua vào khoảng 2,8 tỷ USD dự trữ ngoại tệ trong tháng 1 nhờ tỷ giá USD/VND giảm. Lãi suất trái phiếu chính phủ của Việt Nam cũng giảm khoảng 40 điểm cơ bản ở tất cả các kỳ hạn.

Dòng tiền nước ngoài cũng đóng góp vào diễn biến tích cực của thị trường. Khối ngoại mua ròng 4,2 nghìn tỷ đồng trên cả 3 sàn trong tháng 1 và đã liên tục mua ròng trong 3 tháng liên tiếp.

Tính đến ngày 3/2, đã có 992 công ty, chiếm 97% tổng vốn hóa trên 3 sàn, đã công bố kết quả kinh doanh năm 2022. Tổng lợi nhuận của các công ty này tăng 8% trong cả năm 2022, tuy nhiên, lợi nhuận của riêng quý 4/2022 lại giảm 30% so với cùng kỳ năm trước và giảm 24% so với quý trước. Có một sự khác biệt lớn về tăng trưởng lợi nhuận giữa nhóm doanh nghiệp tài chính và phi tài chính. Lợi nhuận quý 4/2022 của nhóm tài chính tăng 20% cùng kỳ năm trước, nhưng giảm 14% so với quý trước. Còn lợi nhuận quý 4/2022 của nhóm phi tài chính giảm mạnh 51% so với cùng kỳ năm trước và 36% so với quý trước.

Một số dữ liệu vĩ mô cũng không được tích cực. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 1/2023 tăng 0,5% so với tháng trước và 4,9% so với cùng kỳ năm trước, tạm thời cao hơn mục tiêu lạm phát trung bình 4,5% cho cả năm 2023 do Chính phủ đặt ra. Xuất khẩu tháng 1 giảm 21,3% so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu trên thế giới yếu và số ngày nghỉ Tết năm nay nhiều hơn. Nhập khẩu cũng giảm 28,9%. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) giảm 8% so với cùng kỳ năm trước trong tháng 1. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) tăng từ 46,4 trong tháng 12/2022 lên 47,4 trong tháng 1/2023, tuy nhiên vẫn ở cho mức cho thấy hoạt động sản xuất bị suy giảm. Các điều kiện kinh doanh nói chung vẫn yếu trong 3 tháng liên tiếp. Điểm tích cực là đơn đặt hàng mới đã tăng lại lần đầu tiên trong vòng 3 tháng. Bên cạnh đó, Việt Nam đạt thặng dư thương mại 3,6 tỷ USD trong tháng 1, điều này đã hỗ trợ việc tăng giá của VND.

Mặc dù kết quả kinh doanh quý 4 của các doanh nghiệp niêm yết và các số liệu vĩ mô trong 3 tháng qua không được tích cực, chúng tôi giữ nguyên quan điểm rằng một số yếu tố đang trở nên tích cực hơn cho thị trường chứng khoán, chẳng hạn như lãi suất, lạm phát toàn cầu, tỷ giá USD/VND, và thanh khoản của hệ thống ngân hàng. Sau khi tăng mạnh trong tháng 1, đà tăng của thị trường có thể chậm lại một thời gian ngắn. Tuy nhiên, định giá của thị trường vẫn ở vùng hấp dẫn với P/E năm 2023 chỉ khoảng hơn 10 lần. Trong vòng 10 năm qua, rất ít khi thị trường có định giá thấp như vậy và mỗi khi việc này xảy ra, giá cổ phiếu sẽ hồi phục sau đó.

CẬP NHẬT QUỸ VINACAPITAL-VESAF

VINACAPITAL-VESAF đã có một hiệu suất gần tương đương VN-Index trong tháng 1, nhờ nắm giữ những cổ phiếu trong ngành dịch vụ hậu cần, tiện ích, vật liệu và tài chính. Nổi bật nhất trong danh mục là PC1 đã có sự tăng giá trong 3 tháng liên tiếp và tăng 29,2% trong tháng 1, với một kết quả kinh doanh Q4 khả quan tăng trưởng 33% so với cùng kỳ. Cụ thể công ty báo cáo mức tăng trưởng cao doanh thu và lợi nhuận trong mảng xây lắp điện khi hoàn thành một dự án điện gió trong Q4, cùng với giảm chi phí lỗ tỷ giá khi đồng Việt Nam tăng giá trở lại trong Q4. Việc công ty chuyển mình sang một số lĩnh vực ngoài điện như khu công nghiệp hay mỏ nickel sẽ tạo đà tăng trưởng cho công ty trong các năm tới, trong khi định giá đang ở mức hấp dẫn. ILB cũng là một cổ phiếu có hiệu suất cao trong tháng 1, với mức tăng 32,3% trên nền tăng trưởng lợi nhuận 26,4% nhờ các kho bãi mới được đưa vào hoạt động. Bước tranh tăng trưởng của ILB vẫn tích cực từ năm 2023, nhờ vào diện tích cảng cạn đã được công bố từ đầu năm sẽ giúp tối ưu hiệu quả hoạt động của công ty thông qua lưu lượng hàng hóa dần tăng lên.

FPT vẫn đạt một hiệu quả ổn định trong bối cảnh thị trường biến động, với mức tăng 8,6% trong tháng 1 và đóng góp đáng kể vào hiệu suất của quỹ. Công ty đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2022 với mức tăng trưởng 22,1% so với cùng kỳ. Doanh thu mảng gia công thêm mềm tăng trưởng mạnh 30,2%, trong đó phải kể đến thị trường Nhật Bản với sự tăng tốc trong giai đoạn 2H22 và đạt mức tăng 30% cả năm 2022 tính theo đồng JPY. Đặc biệt hơn, FPT cho thấy sự phát triển về khả năng thực hiện dự án khi quy mô các dự án ký mới đạt 1 tỷ USD và số lượng khách hàng ký hợp đồng trên 5 triệu USD tăng trưởng 28,6% trong năm 2022.

Chúng tôi đã thực hiện giảm tỷ trọng tiền mặt ở VINACAPITAL-VESAF xuống 15,4% trong tháng 1. Sau khi đã có mức tăng khá lớn trong tháng 1, thị trường chứng khoán có thể giao động trong biên độ hẹp. Chúng tôi sẽ xem xét tiếp tục giảm tỷ trọng tiền mặt trong những giai đoạn thị trường điều chỉnh.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2021	1.2%	12.5%	1.4%	3.4%	14.1%	6.3%	-1.2%	6.2%	3.7%	6.7%	0.0%	-0.7%	67.0%
2022	-0.8%	4.9%	3.9%	-5.6%	-2.9%	-5.8%	-1.6%	5.5%	-10.2%	-11.3%	-1.8%	-0.1%	-24.4%
2023	9.9%												9.9%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gắm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.